

Bản án số: 14/2019/HS – ST
Ngày 05 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: ông Chang A Dì và bà Phạm Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST – HS ngày 15/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thào Thị M (tên gọi khác: không) – SN: 1990 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Thào A G – SN: 1955 và bà Hạng Thị S (đã chết); có chồng Sần Hoàn Ch – SN: 1974 và 03 con, con lớn nhất – SN: 2013, con nhỏ nhất – SN 2016; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án; tạm giữ: từ ngày 30/6/2019 đến ngày 06/7/2019; tạm giam: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/7/2019 đến ngày 03/10/2019; từ ngày 04/10/2019 bị cáo đang chấp hành án hình phạt tù tại bản án số 22/2017/HS – ST ngày 26/9/2017 của TAND huyện C, tỉnh Điện Biên tại Nhà tạm giữ Công an huyện C cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Sần Hoàn Ch – SN: 1974

Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên/có mặt.

- Người phiên dịch: ông Giàng A D – SN 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố Thành C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên/có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 30/6/2019 tổ công tác cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang bị cáo Thảo Thị M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người tại thôn S, xã T, huyện C. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu trắng, bên trong có 06 gói nhỏ chứa các cục chất bột màu trắng thể rắn gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng và số tiền 11.159.000đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu giữ được 01 chiếc cân tiểu ly.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 27/6/2019 tại chợ trung tâm xã T bị cáo có gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi bị cáo có mua ma túy không, bị cáo trả lời là có, bị cáo đã mua của người đó 01 gói heroine được gói ngoài bằng giấy nilon màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được heroine bị cáo mang về nhà cất giấu, đến 18 giờ cùng ngày bị cáo dùng kéo cắt chia nhỏ số heroine thành 06 gói nhỏ gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng, bị cáo cho 06 gói nhỏ vào trong 01 gói được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu trắng và cất giấu vào ví vải đeo trước bụng của bị cáo.

Đến sáng ngày 30/6/2019 bị cáo lấy gói heroine ra kiểm tra và cất giấu trong quần phía sau bên phải bên trong lớp quần đang mặc của bị cáo. Đến 14 giờ cùng ngày bị tổ công tác cảnh sát điều tra Công an huyện phát hiện, bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trong người tại nhà ở thôn S, xã T. Mục đích bị cáo mua heroine để làm thuốc chữa bệnh cho gia súc, gia cầm.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho gia đình bị cáo: 01 cân tiểu ly; số tiền 11.159.000đồng.

Kết luận giám định số: 805/GĐ – PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thảo Thị M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,9944gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy theo tại Nghị định 73/2018/NĐ – CP của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số:15/CT – VKSHTC ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Thảo Thị M về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS, đề nghị chấp nhận quyết định của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản hợp pháp cho gia đình bị cáo; tịch thu và tiêu hủy 0,9044 gam heroine còn lại; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở để kết luận vào lúc 17giờ ngày 27/6/2019 bị cáo đã một mình mua 01 gói heroine trị giá 500.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực chợ Tả SìnThàng, xã Tả Sìn Thàng mang về nhà cất giấu với mục đích để sử dụng làm thuốc chữa bệnh cho gia súc, gia cầm của gia đình, đến 18 giờ cùng ngày bị cáo đã dùng kéo cắt chia heroine thành 06 gói nhỏ. Đến 14 giờ 00 phút ngày 30/6/2019 tại nhà ở thôn Tả Sìn Thàng, bị cáo đã bị tổ công tác cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với bị cáo.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua cất giấu trái phép 0,9944gam heroine, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Năm 2017 bị cáo bị TAND huyện C kết án 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng do bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hoãn chấp hành hình phạt tù cho đến ngày 04/10/2019. Đến ngày phạm tội ngày 30/6/2019 bị cáo chưa chấp hành án hình phạt tù, nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xem xét khi quyết định mức hình phạt. Đồng thời cần tổng hợp hình phạt án 07 năm 06 tháng tù tại bản án số 22/2017/HS - ST ngày 26/9/2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập thường xuyên, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo

quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên HĐXX không có cơ sở xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với các vật chứng tạm thu giữ: 01 cân tiểu ly; số tiền 11.159.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với số Heroine còn lại là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Thào Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo Thào Thị M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 22/2017/HS - ST ngày 26/9/2017 của TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù.

Khấu trừ cho bị cáo 01 (một) ngày tạm giữ tại bản án số 22/2017/HS - ST ngày 26/9/2017 của TAND huyện C, tỉnh Điện Biên.

Khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 30/6/2019 đến ngày 06/7/2019) theo Quyết định tạm giữ số: 10/QĐTG ngày 30/6/2019 và tại Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất số: 05/QĐGHTG ngày 03/7/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung: 09 (chín) năm 11 (mười một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu và tiêu hủy: Số Heroine còn lại 0,9044gam.

Số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/11/2019)

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAT;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện C;
- CQĐT, bộ phận HSNV CA huyện;
- CQTHAHS CAH C;
- THADS huyện C;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: HSVA; HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Tòng Thị Lan